

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình MTQG
xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Công văn số 1124/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2025, UBND thị xã Đức Phổ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần giáo dục và đào tạo thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI,
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

a) Đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện chỉ tiêu về giáo dục trên địa bàn

Căn cứ Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025; Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thị xã Đức Phổ đã triển khai nội dung CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn; trong đó, huy động các cơ sở giáo dục tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt các mức độ của trường đạt chuẩn quốc gia gắn với thực hiện CTMTQG xây dựng NTM; nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục về mục tiêu của việc thực hiện CTMTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” thuộc lĩnh vực giáo dục

Công tác tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được thực hiện khẩn trương, đồng bộ, nghiêm túc từ Phòng GDĐT đến các cơ sở giáo dục

trên địa bàn thị xã Đức Phổ và đạt nhiều kết quả tích cực: Cơ sở vật chất trường học ngày càng được đầu tư khang trang, đảm bảo tiêu chuẩn; chất lượng giáo dục được nâng cao; tỉ lệ trẻ em trong các độ tuổi ra lớp ngày càng nâng lên; đơn vị luôn duy trì đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập Giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập THCS mức độ 3, phổ cập xóa mù chữ mức độ 2. Đến nay, có 44/47 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 02 xã hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

c) Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện các tiêu chí về giáo dục

Công tác tuyên truyền giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình MTQG xây dựng NTM, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã.

d) Những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân

- *Thuận lợi:*

+ Được sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương là yếu tố quyết định sự thành công đối với quá trình thực hiện các tiêu chí về giáo dục; chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động.

+ Sự chung tay, đồng lòng của người dân, các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội trong việc xây dựng NTM.

+ Các chính sách ưu tiên cho ngành GDĐT của Đảng và Nhà nước tiếp tục được thực hiện đầy đủ, kịp thời đã động viên và tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- *Khó khăn:*

+ Trong các năm qua (đặc biệt là năm 2023 và 2024), nguồn kinh phí của tỉnh phân bổ cho địa phương còn hạn chế, dẫn đến một số phòng học, phòng chức năng của một vài trường cũ, xuống cấp nhưng chưa được xây mới kịp thời để đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và quy định về phòng học bộ môn theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT;

+ Đội ngũ giáo viên ở một số bộ môn (nhất là Giáo viên tiểu học cơ bản) còn thiếu, gây ra những khó khăn trong triển khai thực hiện chương trình.

*** Nguyên nhân:**

Nhiều quy định mới được ban hành¹ yêu cầu điều kiện, tiêu chuẩn các nội dung trong nhà trường như: Cơ sở vật chất, trình độ chuẩn của đội ngũ, tỉ lệ giáo viên trên lớp, số tiết của chương trình,... gây áp lực cho các cơ sở giáo dục.

2. Công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình

¹ Luật Giáo dục; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT; Điều lệ nhà trường; Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT;...

a) Việc ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực giáo dục

+ Quyết định số 3328/QĐ – UBND ngày 28/9/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021 - 2025.

+ Nghị quyết 08/NQ-HĐND ngày 26/01/2024 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho các đơn vị địa phương, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới.

+ Kế hoạch 100/KH-UBND ngày 17/5/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua xây dựng phường trên địa bàn thị xã đạt chuẩn đô thị văn minh, giai đoạn 2024-2026.

+ Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 29/5/2024 tổ chức Hội nghị phát động phong trào thi đua và ký kết thi đua xây dựng phường trên địa bàn thị xã Đức Phổ đạt chuẩn đô thị văn minh, giai đoạn 2024-2026.

Những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khá cụ thể, tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục hưởng ứng và tổ chức thực hiện tiêu chí giáo dục trong CTMTQG xây dựng NTM.

(Cụ thể có Phụ lục 01 kèm theo)

b) Chỉ đạo thực hiện tiêu chí giáo dục ở địa phương

- Những thuận lợi, khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành

Các cấp ủy đảng, chính quyền kịp thời triển khai các văn bản quy định của Trung ương và của UBND tỉnh về thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và địa phương thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác được kịp thời.

- Những nội dung công việc chỉ đạo đã thực hiện và kết quả đạt được

+ Thường xuyên tổ chức làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương về kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2025, đã tạo điều kiện cho các địa phương báo cáo kết quả rà soát xây dựng nông thôn mới năm 2025, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp, nhu cầu cụ thể của địa phương để hoàn thành các tiêu chí NTM theo lộ trình.

+ Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí liên quan lĩnh vực giáo dục để xây dựng kế hoạch, lộ trình đạt chuẩn phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

+ Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn gắn với nhiệm vụ thực hiện các mục tiêu xây dựng NTM.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua thiết thực gắn với phong trào xây dựng NTM của địa phương.

+ Thực hiện tốt công tác xã hội hóa trong giáo dục, đầu tư sửa chữa trường lớp học, mua sắm thêm các trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học của các trường. Phong trào xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ngày càng đi vào chiều sâu, chất lượng các cấp học được nâng lên, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục.

- Những hạn chế, tồn tại cơ bản và nguyên nhân:

+ Cơ sở vật chất của một số trường chưa đầy đủ để thực hiện đảm bảo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 như thiếu phòng chức năng, nhà hiệu bộ.

+ Tỷ lệ trẻ mầm non ra lớp tuy có tăng nhẹ hàng năm nhưng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi còn thấp.

+ Việc hợp nhất Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Trung tâm học tập cộng đồng cấp xã theo hướng dẫn tại Công văn 4288/UBND-KGVX ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi còn chậm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Phát triển hạ tầng, kinh tế xã hội

Kết quả chung về xây dựng cơ sở vật chất trường học (Theo tiêu chí Trường học): Đến cuối tháng 5/2025 toàn thị xã có 21/21 trường đạt cơ sở vật chất mức độ 1 (7 trường mầm non, 6 trường tiểu học, 6 trường THCS, 1 trường TH&THCS, 1 trường THPT); trong đó có 3/21 trường đạt cơ sở vật chất mức độ 2 (1 trường tiểu học và 2 trường mầm non). Các trường có đủ phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, nhà vệ sinh, thiết bị dạy học để triển khai chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi: có 7/7 xã đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi. Thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi.

- Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học: có 7/7 xã đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở: có 7/7 xã đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3. Thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Kết quả xóa mù chữ, chống tái mù chữ: có 7/7 xã đạt xóa mù chữ, chống tái mù chữ mức độ 2. Thị xã đạt xóa mù chữ, chống tái mù chữ mức độ 2.

- Kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Có 7/7 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có 01 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 6/6 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có 1 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 1/1 trường TH&THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; 6/6 trường THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; có 01/01 trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; trên địa bàn 7 xã không có Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (thị xã có 01

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên chưa đạt chuẩn quốc gia).

(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)

3. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực

a) Kết quả huy động, thực hiện các nguồn lực để thực hiện Chương trình *(Chi tiết số liệu có Phụ lục 03 kèm theo)*

b) Đánh giá chung về công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực; những thuận lợi, khó khăn; nguyên nhân: Nguồn kinh phí được phân bổ từ ngân sách nhà nước và huy động từ xã hội hóa giáo dục, các trường học chỉ đúng mục đích, có hiệu quả.

4. Kết quả thực hiện tiêu chí về giáo dục

- Số xã đạt tiêu chí Trường học: 7/7
- Số xã đạt tiêu chí Giáo dục và đào tạo: 7/7
- Số xã đạt 2 tiêu chí Trường học, Giáo dục và đào tạo: 7/7
- Số xã đạt tiêu chí Giáo dục (Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao): 7/7
- Số xã đạt tiêu chí Giáo dục (Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao): 2/7 *(Chi tiết có Phụ lục 04 kèm theo)*.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tổ chức việc rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Qua đó có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học nhằm đảm bảo thực hiện Tiêu chí 5: Trường học.

- Chỉ đạo củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; làm tốt công tác huy động học sinh trong độ tuổi đến trường, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học; bám sát quy định tiêu chí 14 về Giáo dục và Đào tạo theo Công văn số 2020/SGDĐT-GDTrH ngày 07/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các tiêu chí lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 để có kế hoạch thực hiện hiệu quả.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Các trường đã được quan tâm đầu tư xây mới, nâng cấp hàng năm. Tuy nhiên, cơ sở vật chất của một vài trường chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn tối thiểu

theo quy định² như thiếu phòng chức năng, các phòng phục vụ học tập, cơ sở vật chất xuống cấp, hư hỏng,...

- Giáo viên ở một số bộ môn còn thiếu so với quy định.

2.2. Nguyên nhân: Nguồn vốn ngân sách chưa thể đầu tư đồng bộ, đáp ứng nhu cầu của các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong thời gian ngắn.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tiếp tục đầu tư để duy trì các tiêu chí đã đạt; phấn đấu hoàn thành có thêm 01 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao trong năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Số xã đạt tiêu chí Trường học: 7/7
- Số xã đạt tiêu chí Giáo dục và đào tạo: 7/7
- Số xã đạt 2 tiêu chí Trường học, Giáo dục và đào tạo: 7/7
- Số xã đạt tiêu chí Giáo dục (Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao): 3/7
- Số huyện đạt tiêu chí Giáo dục (Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao): 01

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện

- Tuyên truyền, triển khai các văn bản quy định về nông thôn mới.
- Nâng cao duy trì, củng cố vững chắc thành quả chất lượng, hiệu quả các tiêu chí trường học và giáo dục cho các xã để đạt tiêu chí nông thôn mới.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình

- Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động cộng đồng để thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá giáo dục, tiếp tục tranh thủ các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia.
- Tiếp tục phối hợp với các tổ chức, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.
- Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí liên quan lĩnh vực giáo dục để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư phù hợp.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tổng mức vốn: 2.380 triệu đồng

2. Cơ cấu nguồn lực

² Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Ngân sách Nhà nước: Trực tiếp và lồng ghép: 0; ngân sách các cấp: 2.380 triệu đồng;

b) Vốn đầu tư, vốn sự nghiệp: 0

c) Vốn tín dụng: 0

d) Vốn doanh nghiệp: 0

e) Vốn huy động từ người dân và cộng đồng: 1.000 triệu đồng

b) Vốn đầu tư, vốn sự nghiệp: 0

c) Vốn tín dụng: 0

d) Vốn doanh nghiệp: 0

e) Vốn huy động từ người dân và cộng đồng: 0

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần giáo dục và đào tạo thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ. UBND thị xã Đức Phổ báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Phòng GD và ĐT;
- Lưu: VT, GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng